

f) Không có dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người; hàng năm giảm 1,5% tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi; trên 90% trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng vắc xin đầy đủ theo quy định; phụ nữ có thai được khám thai định kỳ.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm d và f, khoản 2, Điều 5 tiêu chuẩn công nhận danh hiệu thôn văn hóa ở 11 xã thuần đồng bào dân tộc thiểu số và các thôn dân tộc xen ghép trong tỉnh, như sau:

d) Đến năm 2010, tỷ lệ bình quân người sinh con thứ 3 trở lên ở mức dưới 15%;

f) Không có dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người; hàng năm giảm 1,5% tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi; trên 90% trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng vắc xin đầy đủ theo quy định; phụ nữ có thai được khám thai định kỳ.

3. Bổ sung điểm b, khoản 1, Điều 6 điều kiện, thủ tục, hồ sơ công nhận thôn văn hóa, như sau:

b) Đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 và 5 của Quy chế này. Đạt từ 85 điểm trở lên. Được công nhận là “Khu dân cư tiên tiến” trong 3 năm liên tục. Có từ 70% số hộ gia đình trở lên được công nhận là “Gia đình văn hóa” (đối với Thôn văn hóa 4 xã thuần dân tộc Chăm); có từ 65% số hộ gia đình trở lên được công nhận là “Gia đình văn hóa” (đối với Thôn văn hóa 11 xã thuần đồng bào dân tộc thiểu số và các thôn dân tộc xen ghép).

Các nội dung khác thực hiện theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 2601/QĐ-UBND ngày 18/10/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Thành